

GIỚI THIỆU SÁCH NHẬP VỀ THƯ VIỆN KHXH

NGUYỄN HỒNG DƯƠNG (chủ biên). **Một số vấn đề cơ bản về tôn giáo, tín ngưỡng của đồng bào Chăm ở hai tỉnh Bình Thuận, Ninh Thuận hiện nay.** H.: Khoa học xã hội, 2007, 262 tr., Vb 45329.

Trong quá trình tồn tại và phát triển, dân tộc Chăm tiếp thu các tôn giáo như: Phật giáo, Bàlamôn giáo, Ấn giáo, Hồi giáo... để rồi từ đó các tôn giáo lưu lại dấu ấn sâu sắc trong nền văn hoá Chăm và trong tộc người người Chăm. Dưới tác động của tôn giáo, người Chăm dần phân chia thành 3 cộng đồng với ba đặc trưng văn hoá, tôn giáo, tín ngưỡng khác nhau là Chăm Bàlamôn; Chăm Bani và Chăm Islam.

Bình Thuận, Ninh Thuận là hai tỉnh ở cực Nam Trung bộ Việt Nam, là địa bàn người Chăm cư trú lâu đời có số lượng đông nhất, bảo lưu được nhiều tập tục cổ truyền. Nghiên cứu về tôn giáo, tín ngưỡng của người Chăm ở hai tỉnh Bình Thuận, Ninh Thuận không chỉ cho chúng ta hiểu về tôn giáo, tín ngưỡng của cư dân Chăm trên địa bàn hai tỉnh này, mà phần nào còn cho chúng ta hiểu về tôn giáo, tín ngưỡng của cộng đồng cư dân Chăm ở các vùng khác. Cuốn sách được hình thành trên cơ sở của đề tài nghiên cứu khoa học nhiệm vụ cấp bộ “Nghiên cứu một số vấn đề có tính chất cơ bản của các tôn giáo đang hiện diện trong dân tộc Chăm”. Những vấn đề cơ bản về tôn giáo được đề cập tới trong cuốn sách là *Hệ thống thần linh; Kinh luật; Nghi lễ; Tầng lớp tu sĩ; Cơ sở thờ tự*. Những vấn đề cơ bản về tín ngưỡng được phân tích, nghiên cứu ở đây là tín ngưỡng liên quan đến nông nghiệp và một số hình thức ma thuật tiêu biểu.

Nội dung sách bố cục thành 5 chương.

Chương I giới thiệu khái quát về người Chăm ở hai tỉnh Bình Thuận, Ninh Thuận và những vấn đề cơ bản về tín ngưỡng, ma thuật của họ hiện nay.

Chương II và III tập trung vào một số vấn đề cơ bản về Bàlamôn giáo; Hồi giáo; Bani giáo và một số tôn giáo khác của người Chăm ở hai tỉnh Bình Thuận, Ninh Thuận hiện nay. Các tác giả giới thiệu khái lược về Bàlamôn giáo; Hồi giáo; Bani giáo...; phân tích sự xâm nhập của những tôn giáo này vào cộng đồng người Chăm và sự hình thành các cộng đồng người Chăm theo tôn giáo.

Chương IV: Người Chăm Bàlamôn giáo, Bani giáo, Islam giáo và các mối quan hệ. Các tác giả đi sâu phân tích mối quan hệ với người Chăm ngoài 2 tỉnh nêu trên; quan hệ giữa người Chăm Islam với người Mã Lai và Mối quan hệ giữa Chăm Bani và Chăm Bàlamôn qua một số lễ nghi tín ngưỡng, tôn giáo.

Chương V nêu lên một số vấn đề cơ bản về đời sống tín ngưỡng, tôn giáo của người Chăm ở hai tỉnh Bình Thuận, Ninh Thuận hiện nay.

Cuối sách là phần tài liệu tham khảo.

TRẦN THÀNH

LÊ VĂN TOAN (biên soạn). **Lao động việc làm trong xu thế toàn cầu hóa.** H.: Lao động – Xã hội, 2007, 366 tr., Vb 45387.

Những biến đổi mới trên nhiều mặt của đời sống xã hội, đặc biệt là các cuộc cách mạng trong nhiều lĩnh vực khoa học, công nghệ được bắt đầu từ cuối thế

kỷ XX đã và đang làm thay đổi tận gốc lực lượng sản xuất, khiến nền kinh tế thế giới phát triển, biến đổi mạnh mẽ cả về chiều rộng lẫn chiều sâu, với quy mô và tốc độ ngày càng gia tăng, thay đổi căn bản về cơ cấu, phương thức tổ chức và sản xuất. Trong quá trình đó, mọi nguồn nhân lực, vật lực, tài lực, lao động, việc làm và các loại hàng hóa dịch vụ cùng với những yếu tố của nền sản xuất luân chuyển và vận động hàng ngày, hàng giờ với khối lượng khổng lồ và tốc độ chóng mặt xuyên qua mọi đường biên giới quốc gia tràn ra toàn thế giới. Trong bối cảnh này, cuốn sách "Lao động việc làm trong xu thế toàn cầu hóa" là một trong những tư liệu tham khảo hữu ích, cung cấp cho bạn đọc cơ sở lý luận, thực tiễn, kinh nghiệm, xu thế phát triển cũng như những thách thức đặt ra cho vấn đề lao động, việc làm của các nước trong khu vực và trên thế giới.

Nội dung sách chia thành hai phần chính.

Trong phần một, tác giả làm rõ quan hệ nghề nghiệp trong thế giới toàn cầu hóa; khám phá mối liên kết giữa việc phát triển nguồn nhân lực và tính sáng tạo; và phân tích liên kết phát triển nguồn nhân lực với tính sáng tạo – từ những hiểu biết mang tính chấp vá tới ý nghĩa chiến lược, qua đó giúp độc giả thấy được thách thức to lớn đối với những ai quan tâm tới vấn đề phát triển nguồn nhân lực. Tiếp đó, tác giả nêu lên và phân tích những nhân tố có tác động tới lao động việc làm trong xu thế toàn cầu hóa, như sở thích, quyền lực và việc xác định thời gian lao động, dịch vụ xã hội – một bộ phận của thị trường vốn con người; việc làm, quản trị và các thể chế: những xu hướng làm thay đổi thế giới...

Phần hai, tác giả mở rộng sang vấn đề lao động việc làm ở một số nước trên thế giới. Tác giả nêu lên những kinh nghiệm, vướng mắc trong thực tiễn lao động việc làm của các nước trong bối cảnh toàn cầu hóa, ví dụ như *một số vấn đề quản lý nhân lực và đạo đức công chức của Nhật Bản; một số vấn đề về đổi mới đào tạo công chức Hàn Quốc; suy nghĩ về vai trò của Chính phủ Trung Quốc trong mối quan hệ giữa người sử dụng lao động và người lao động trong kinh tế ngoài quốc doanh; vấn đề lao động, bóc lột và gia nhập đảng của chủ doanh nghiệp tư nhân ở Trung Quốc...*

KHÁNH CHI

NGUYỄN VĂN CĂN. **Quá trình cải cách giáo dục ở Cộng hoà nhân dân Trung Hoa thời kỳ 1978-2003.** H.: Khoa học xã hội, 2007, 392tr., Vb 45359.

Công cuộc cải cách mở cửa ở Trung Quốc đã trải qua chặng đường hơn một phần tư thế kỷ. Trung Quốc từ một nước nghèo nàn lạc hậu đã vươn lên thành một nền kinh tế có mức tăng trưởng cao liên tục, đời sống nhân dân được cải thiện rõ rệt, vị thế quốc tế được nâng cao. Nghiên cứu, tìm hiểu kinh nghiệm của Trung Quốc, đặc biệt là trong lĩnh vực giáo dục - một bộ phận của xã hội, có nhiệm vụ đào tạo con người, chuẩn bị lực lượng sản xuất theo yêu cầu phát triển của một quốc gia, luôn được các nước trên thế giới, trong đó có Việt Nam, đặt vào vị trí hàng đầu.

Cuốn sách là bức tranh toàn cảnh về diễn biến cụ thể của quá trình phát triển và cải cách giáo dục ở Trung Quốc. Tác giả làm rõ những chủ trương, chính sách, biện pháp, giải pháp thúc đẩy phát triển giáo dục, những thành tựu cơ bản và những hạn chế chủ yếu của sự

ng nghiệp giáo dục đối với các cấp, các ngành học, các khu vực, các địa phương ở Trung Quốc trong thời kỳ trên. Đồng thời tác giả cũng hệ thống hoá quá trình phát triển và cải cách giáo dục ở Trung Quốc giai đoạn 1978-2003 thông qua các nguồn tài liệu như các luật, chỉ thị, nghị quyết, chính sách giáo dục của nước CHND Trung Hoa trong thời kỳ đó đối với các cấp, các ngành học, các khu vực, các địa phương.

Sách gồm 4 chương.

Chương I cuốn sách, tác giả khái quát lại tình hình giáo dục trước năm 1978; phân tích giai đoạn đặt nền móng cho nền giáo dục của Trung Quốc (1949-1965); giai đoạn khủng hoảng giáo dục (1966-1978), những quyết định sai lầm và hậu quả nghiêm trọng đối với giáo dục trong những năm thực hiện “cách mạng văn hoá” và những giải pháp sửa chữa sai lầm;

Chương II, tập trung vào giai đoạn đầu cải cách mở cửa (1978-1992), tác giả phân tích làm rõ sự khắc phục hậu quả

giáo dục sau “cách mạng văn hoá” (1978-1985) và nhấn mạnh vào giai đoạn phát triển giáo dục (1986-1992);

Chương III, giáo dục ở CHND Trung Hoa giai đoạn xây dựng thể chế kinh tế thị trường XHCN (1993-2003). Tác giả chỉ rõ những nguyên nhân phải đẩy mạnh cải cách giáo dục, những chính sách chủ yếu thực hiện cải cách (giai đoạn 1993-1997), sự hoàn thiện thể chế giáo dục và thực hiện chiến lược “khoa giáo hưng quốc” giai đoạn 1998-2003.

Ở phần cuối sách tác giả điểm lại các sự kiện chính của giáo dục Trung Quốc thời kỳ 1978-2003; một số văn bản pháp qui liên quan đến giáo dục, và Hiến pháp nước CHND Trung Hoa – những phần có liên quan đến giáo dục; Luật giáo dục; Luật giáo dục đại học của Trung Quốc, Cương yếu cải cách và phát triển giáo dục; và một số thống kê về giáo dục Trung Quốc).

HỒNG DIÊN

(tiếp theo trang 59)

Hơn thế nữa, DHL tạo nên một kênh hợp tác với những thư viện còn lại của Tây Ban Nha và Mỹ Latin, đồng thời tạo ra một công cụ cho việc nghiên cứu sâu vào nền văn hóa Tây Ban Nha, tạo điều kiện cho bạn đọc nghiên cứu về các kho dữ liệu quý hiếm được số hóa và nền học thuật của xứ Tây Ban Nha và Bồ Đào Nha (Hispanic) từ khắp mọi nơi trên thế giới mà bạn đọc không cần phải đến tận Madrid.

Tra cứu tại DHL

Trình xem đối tượng số của DHL tạo khả năng truy cập đến tất cả các

loại tài liệu ở nhiều định dạng khác nhau (từ JPEG tới PDF). Có nhiều cách để xác định và truy cập đến tài liệu, ví dụ như tìm kiếm theo bộ sưu tập, theo các đối tượng số gắn kết. Hệ thống cho phép tìm kiếm đơn giản (được khuyến dùng đối với những người dùng mới muốn tìm kiếm trên toàn bộ kho dữ liệu) và tìm kiếm nâng cao hoặc giới hạn tìm kiếm theo định dạng tài liệu, hoặc người dùng có thể tìm kiếm toàn văn của tài liệu.

P.V

(theo ELPIS.com)